TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TH1NH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/2020/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 26 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 196/2020/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị H1, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tH1nh ngày 18 tháng6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tH1nh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ H và chị Đỗ Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ H và chị Đỗ Thị H1đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên là Vũ Thị Thu T, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2011 cho anh Vũ H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật và giao con tên là Vũ Thị Kiều O, sinh ngày 06 tháng 3 năm 2015 cho chị Đỗ Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu O đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ H và chị Đỗ Thị H1 thống nhất để tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh Vũ H và chị Đỗ Thị H1thống nhất để tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh H nhận nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009273 ngày 03/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Anh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại anh H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0009273 ngày 03/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban H1nh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tH1nh phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã N, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khúc Trọng Quang